

CÔNG TY CỔ PHẦN I WIN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN I WIN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: I WIN JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: I WIN.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107094963

3. Ngày thành lập: 10/11/2015

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 24/65/68 đường Phú Diễn, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
2.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đầu Chi tiết: Sản xuất đồ dùng bằng kim loại cho nhà bếp, nhà vệ sinh và nhà ăn - Sản xuất các thiết bị văn phòng bằng kim loại - Sản xuất thùng, can, thùng hình ống, xô, hộp; - Sản xuất hộp kim loại đựng thức ăn, hộp và ống tuýp có thể gập lại được; - Sản xuất các sản phẩm máy móc có đinh vít; - Sản xuất dây cáp kim loại, dải xếp nếp và các chi tiết tương tự; - Sản xuất dây cáp kim loại cách điện hoặc không cách điện; - Sản xuất các chi tiết được làm từ dây: dây gai, dây rào dậu, vĩ, lưới, vải... - Sản xuất đinh hoặc ghim; - Sản xuất đinh tán, vòng đệm và các sản phẩm không ren tương tự; - Sản xuất các sản phẩm đinh vít - Sản xuất bulông, đai ốc và các sản phẩm có ren tương tự; - Sản xuất lò xo (trừ lò xo đồng hồ) như : Lò xo lá, lò xo xoắn ốc, lò xo xoắn tròn ốc, lá cho lò xo;	2599
3.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
4.	Sản xuất sợi nhân tạo	2030
5.	Sản xuất săm, lốp cao su; đắp và tái chế lốp cao su	2211

6.	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su Chi tiết: - Sản xuất các sản phẩm khác từ cao su thiên nhiên và cao su tổng hợp, cao su chưa lưu hoá hoặc đã lưu hoá hoặc đã làm cứng như: + Đĩa cao su, tấm, mảnh, thanh cao su, + Ống, vòi cao su, + Sản xuất băng tải, băng truyền bằng cao su, + Đồ dùng vệ sinh bằng cao su: dụng cụ tránh thai cao su, chai chườm nước nóng, + Quần áo bằng cao su (nếu quần áo được sản xuất bằng cách gắn dán, chứ không phải khâu), + Tấm phủ sàn bằng cao su, + Cáp và sợi cao su, + Sợi cao su hoá, + Vòng, thiết bị phụ và chất gắn bằng cao su, + Trục cán bằng cao su, + Đệm hơi cao su, + Sản xuất bóng bay. - Sản xuất chổi cao su; - Sản xuất ống cao su cứng; - Sản xuất lược cao su, lô cuốn tóc cao su và đồ tương tự. Nhóm này cũng gồm: - Sản xuất nguyên liệu sửa chữa cao su; - Sản xuất sản phẩm dệt được tráng, phủ cao su với cao su là thành phần chính; - Đệm nước cao su; - Túi tắm bằng cao su; - Quần áo lặn bằng cao su;	2212
7.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220(Chính)
8.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
9.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
10.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1321
11.	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	1322
12.	Sản xuất thảm, chăn đệm	1323
13.	Sản xuất các loại dây bện và lưới	1324
14.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu	1329
15.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
16.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
17.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
18.	Thuộc, sơ chế da; sơ chế và nhuộm da lông thú	1511
19.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
20.	Sản xuất giày dép	1520

21.	Sản xuất giấy nhãn, bì nhãn, bao bì từ giấy và bì Chi tiết: - Sản xuất bao bì bằng giấy và bì; - Sản xuất bao bì bằng bì cứng; - Sản xuất các bao bì khác bằng giấy và bì; - Sản xuất hộp đựng tài liệu trong văn phòng và đồ tương tự; - Sản xuất giấy nhãn và bì nhãn;	1702
22.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bì chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất phong bì, bưu thiếp; - Sản xuất sổ sách, sổ kế toán, bì rời, an-bum và các đồ dùng văn phòng phẩm tương tự dùng trong giáo dục và thương mại; - Sản xuất hộp, túi, túi dệt, giấy tẩm tất bao gồm sự phân loại đồ dùng văn phòng phẩm bằng giấy;	1709
23.	In ấn	1811
24.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
25.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
26.	Bốc xếp hàng hóa	5224
27.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
28.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
29.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
30.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
31.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, véc ni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; - Bán buôn đồ ngũ kim;	4663
32.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp); - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; - Bán buôn cao su; - Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt; - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép; - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại;	4669
33.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
34.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764

35.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
36.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
37.	Lập trình máy vi tính	6201
38.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
39.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
40.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
41.	Cổng thông tin	6312
42.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí	6329
43.	Sản xuất dụng cụ thể dục, thể thao	3230
44.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	3240
45.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất thiết bị bảo vệ an toàn như : + Sản xuất quần áo chống cháy và bảo vệ an toàn, + Sản xuất dây bảo hiểm cho người sửa chữa điện hoặc các dây bảo vệ cho các ngành nghề khác, + Sản xuất phao cứu sinh, + Sản xuất mũ nhựa cứng và các thiết bị bảo vệ cá nhân khác (ví dụ mũ thể thao), + Sản xuất quần áo amiăng (như bộ bảo vệ chống cháy), + Sản xuất mũ bảo hiểm kim loại và các thiết bị bảo hiểm cá nhân bằng kim loại khác, + Sản xuất nút tai và nút chống ồn (cho bơi lội và bảo vệ tiếng ồn), + Sản xuất mặt nạ khí ga. - Sản xuất chổi, bàn chải bao gồm bàn chải là bộ phận của máy móc, bàn chải sàn cơ khí điều khiển bằng tay, giẻ lau, máy hút bụi lông, chổi vẽ, trục lăn, giấy thấm sơn, các loại chổi, bàn chải khác... - Sản xuất bàn chải giày, quần áo; - Sản xuất bút và bút chì các loại bằng cơ khí hoặc không; - Sản xuất lõi bút chì; - Sản xuất tem ghi số, tem gắn, ghi ngày, các thiết bị in ấn điều khiển bằng tay hoặc các tem rập nổi, các thiết bị in bằng tay, lõi mực in và ribbon máy tính; - Sản xuất găng tay; - Sản xuất ô, ô đi nắng, gậy đi bộ; - Sản xuất các nút, khóa ấn, khoá móc, khoá trượt; - Sản xuất tàu hút xì gà;	3290
46.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
47.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821

48.	Tái chế phế liệu	3830
49.	Xây dựng nhà các loại	4100
50.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
51.	Xây dựng công trình công ích	4220
52.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
53.	Phá dỡ	4311
54.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
55.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
56.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
57.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
58.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
59.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
60.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý	4610
61.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
62.	Bán buôn gạo	4631
63.	Bán buôn thực phẩm	4632
64.	Bán buôn đồ uống	4633
65.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
66.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; - Bán buôn dụng cụ y tế (trừ răng giả, kính thuốc); - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh (trừ mỹ phẩm có hại cho sức khỏe con người); - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao;	4649
67.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
68.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
69.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653

70.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế;	4659
71.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
72.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
73.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
74.	Dịch vụ đóng gói	8292
75.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299
76.	Giáo dục nghề nghiệp	8532
77.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
78.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
79.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Các dịch vụ dạy kèm (gia sư); - Giáo dục dự bị; - Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém; - Các khoá dạy về phê bình đánh giá chuyên môn; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Dạy đọc nhanh; - Dạy lái xe cho những người không hành nghề lái xe; - Đào tạo về sự sống; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính.	8559
80.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
81.	Hoạt động thư viện và lưu trữ Chi tiết: - Bảo quản, chỉnh lý, tu bổ, khử trùng, khử axit, khử nấm mốc, số hóa tài liệu lưu trữ không thuộc danh mục bí mật nhà nước - Nghiên cứu, tư vấn, ứng dụng khoa học và chuyển giao công nghệ lưu trữ;	9101

82.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
83.	Quảng cáo	7310
84.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
85.	Cho thuê xe có động cơ	7710
86.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
87.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
88.	Đại lý du lịch	7911
89.	Điều hành tua du lịch	7912
90.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
91.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
92.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
93.	(Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 9.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ BÌNH	Tổ 39 cụm 5, Phường Xuân La, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	333.000	3.330.000.000	37	0381840003 22	
			Tổng số	333.000	3.330.000.000	37		
2	ĐÀO XUÂN KHUÔNG	Thôn Minh Phụng, Xã Nham Sơn, Huyện Yên Dũng, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	297.000	2.970.000.000	33	121199521	
			Tổng số	297.000	2.970.000.000	33		
3	NGUYỄN VĂN TRUNG	Thôn Đông Vinh, Xã Quảng Đông, Thành phố Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	270.000	2.700.000.000	30	172855356	
			Tổng số	270.000	2.700.000.000	30		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

Thời gian đăng từ ngày 11/11/2015 đến ngày 23/12/2015

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	--	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: NGUYỄN THỊ BÌNH

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Ngày sinh: 08/06/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 038184000322

Ngày cấp: 16/01/2015

Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Tổ 39 cụm 5, Phường Xuân La, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

Tổ 39 cụm 5, Phường Xuân La, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội